UBND TỈNH HƯNG YÊN **SỞ NỘI VỤ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 12 /KH - SNV	*Hưng Yên, ngày 03 tháng 02 năm 2023*

KẾ HOẠCH
Công tác ngành Nội vụ tỉnh Hưng Yên năm 2023

Căn cứ Quyết định số 83/2021/QĐ-UBND ngày 04/11/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Nội vụ Hưng Yên;

Căn cứ Nghị quyết số 303/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hưng Yên về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2023;

Thực hiện Chương trình hành động số 12A/CTr-UBND ngày 30/01/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu chỉ đạo, điều hành thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2023 tỉnh Hưng Yên; Thông báo số 36/TB-VPUBND ngày 19/01/2023 của UBND tỉnh về một số nhiệm vụ trọng tâm công tác Nội vụ tỉnh Hưng Yên năm 2023;

Sở Nội vụ xây dựng Kế hoạch công tác ngành Nội vụ năm 2023, như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

1.1. Kế hoạch công tác năm 2023 của ngành Nội vụ nhằm cụ thể hóa mục tiêu, nhiệm vụ các nghị quyết, văn bản chỉ đạo của Trung ương, các quy định, kế hoạch, chương trình, nghị quyết, văn bản chỉ đạo của Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2023. Kế hoạch xác định rõ nhiệm vụ, chỉ tiêu, giải pháp gắn với thời gian, phân công cụ thể theo nhiệm vụ, chức năng của từng phòng, đơn vị để triển khai đồng bộ, hiệu quả.

1.2. Tổ chức thực hiện và hoàn thành đảm bảo đúng tiến độ, chất lượng, hiệu quả các nhiệm vụ theo quy định của pháp luật, chức năng, nhiệm vụ, kế hoạch công tác và nhiệm vụ cụ thể của Sở và ngành Nội vụ năm 2023; làm cơ sở, căn cứ để kiểm điểm, đánh giá chất lượng, hiệu quả công tác hằng tháng, quý, năm và xếp loại, đánh giá cơ quan, đơn vị, cá nhân cũng như bình xét thi đua khen thưởng, xem xét trách nhiệm, xử lý vi phạm (nếu có).

2. Yêu cầu

2.1. Bám sát chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước, sự lãnh đạo, chỉ đạo của Tỉnh ủy, UBND tỉnh và Bộ Nội vụ trong công tác tổ chức, triển khai các nhiệm vụ trọng tâm của ngành Nội vụ năm 2023. Xác định và thực hiện đồng bộ các giải pháp nhằm nhanh chóng đưa nội dung các Nghị quyết của Trung ương, Nghị quyết, Chương trình hành động, Kế hoạch của Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh vào thực tiễn trong phạm vi lĩnh vực ngành Nội vụ.

2.2. Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo, đồng thời phân công cụ thể, xác định rõ trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị, cá nhân, nhất là vai trò trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị trong quá trình thực hiện nhiệm vụ được giao cho ngành Nội vụ.

2.3. Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, đơn vị nắm rõ nội dung kế hoạch, chủ động xây dựng chương trình công tác của đơn vị và cá nhân bảo đảm sự đồng bộ, thống nhất; là cơ sở để phối hợp chặt chẽ, thường xuyên, có hiệu quả giữa Sở, các cơ quan trong ngành Nội vụ và các cơ quan, đơn vị trong hệ thống chính trị, giữa cấp ủy, chính quyền các cấp; thường xuyên đôn đốc, kiểm tra, kịp thời điều chỉnh hợp lý các nhiệm vụ trọng tâm, cụ thể hóa trong kế hoạch công tác tháng, quý, năm.

II. PHƯƠNG HƯỚNG, MỤC TIÊU

Năm 2023, với phương châm hành động của ngành Nội vụ cả nước ***"Đoàn kết, kỷ cương, gương mẫu, đổi mới, sáng tạo, hiệu quả",*** toàn ngành Nội vụ tỉnh tiếp tục phấn đấu vượt qua mọi khó khăn, thách thức, quyết tâm hoàn thành xuất sắc, toàn diện các mục tiêu, nhiệm vụ, tạo sự chuyển biến tích cực, rõ nét, nổi trội trong công tác năm 2023, trong đó tập trung triển khai thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ trọng tâm sau đây:

1. Xây dựng, hoàn thiện cơ chế, chính sách và công tác thanh tra, kiểm tra, pháp chế: Tham mưu UBND tỉnh ban hành mới, sửa đổi, bổ sung 05 văn bản quy phạm pháp luật thuộc lĩnh vực ngành Nội vụ, trong đó trọng tâm là Quy định về phân cấp quản lý tổ chức bộ máy, biên chế và cán bộ, công chức, viên chức; tham mưu Ban Cán sự Đảng UBND tỉnh sửa đổi, bổ sung ban hành 02 quy định, quy chế về công tác cán bộ. Hoàn thành 100% kế hoạch thanh tra, kiểm tra năm 2023, trong đó thanh tra chuyên ngành: 06 cuộc; kiểm tra chuyên ngành: 10 cuộc; kiểm tra công vụ: 10 cơ quan, đơn vị; kiểm tra cải cách hành chính: 10 cơ quan, đơn vị; hoàn thành 100% các cuộc thanh tra, kiểm tra đột xuất, chuyên đề khi được UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh giao.

2. Giữ vững chỉ số cách hành chính cấp tỉnh; hoàn thành bộ Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp sở, cấp huyện (DCCI). Phấn đấu 100% Ủy ban nhân dân cấp xã hoàn thành và hoàn thành tốt nhiệm vụ cải cách hành chính, quản trị hành chính công (PAPI), không có Ủy ban nhân dân cấp xã bị đánh giá, xếp loại ở mức yếu, kém; 100% các cơ quan hành chính cấp tỉnh và Ủy ban nhân dân cấp huyện hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên về cải cách hành chính, PAPI, SIPAS và công tác dân vận chính quyền trong đó phấn đấu 50% số cơ quan, đơn vị, địa phương trở lên được đánh giá, xếp loại Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

3. Quản lý, sử dụng có hiệu quả biên chế, tổ chức bộ máy, vị trí việc làm. Thực hiện giảm tối thiểu 23 biên chế công chức và 100 biên chế viên chức; tổ chức lại, giảm 20 đơn vị sự nghiệp công lập; hoàn thành quy định vị trí việc làm của các Hội đặc thù được Nhà nước hỗ trợ kinh phí theo số lượng người làm việc; xây dựng kế hoạch tuyển dụng trên 1.000 biên chế viên chức ngành giáo dục, đào tạo, y tế và biên chế sự nghiệp khác.

4. Hoàn thành Đề án xây dựng 05 xã thành phường thuộc thành phố, thị xã; tiếp tục triển khai thực hiện Nghị quyết 18-NQ/TW về tổ chức, sáp nhập thôn, tổ dân phố, đơn vị hành chính cấp xã và giảm (100) biên chế cán bộ, công chức cấp xã giai đoạn 2021-2026; xây dựng Đề án về tổ chức bộ máy thực hiện Nghị quyết 29-NQ/TU của Tỉnh ủy về phát triển đô thị cấp tỉnh. Hoàn thiện hồ sơ, bản đồ địa giới hành chính (Dự án 513), trình Hội đồng cấp nhà nước và triển khai xây dựng dự án in, số hóa bản đồ địa giới của tỉnh.

5. Bồi dưỡng công chức, viên chức: 520 người. Trong đó: Bồi dưỡng chức danh lãnh đạo quản lý cấp phòng và tương đương: 300 người; bồi dưỡng văn hóa công sở: 110 người; bồi dưỡng kỹ năng, nghiệp vụ: 110 người. Tập huấn theo vị trí việc làm đối với trên 2.600 cán bộ, công chức cấp xã; trên 1.600 người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố. Tập huấn cho trên 1.000 cán bộ, công chức làm công tác tôn giáo; chức sắc, chức việc, nhà tu hành các tôn giáo. 100% công chức, viên chức, người lao động của tỉnh được đánh giá, xếp loại gắn phân công nhiệm vụ, sản phẩm công việc hằng tháng theo Quy định số 540-QĐ/TU của Tỉnh uỷ; rà soát, thực hiện đúng quy định về quản lý ngạch công chức/chức danh nghề nghiệp viên chức theo vị trí việc làm; kịp thời thực hiện các chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động theo quy định hiện hành.

6. Giữ vững ổn định tình hình tín ngưỡng, tôn giáo trên địa bàn tỉnh. Bám sát cơ sở, kịp thời phát hiện, giải quyết vụ việc phát sinh, không để xảy ra điểm nóng, phức tạp về tôn giáo.

7. Triển khai hoàn thành tốt các phong trào thi đua yêu nước, đảm bảo 100% cơ quan, đơn vị thực hiện đăng ký thi đua năm 2023. Thẩm định khen thưởng cấp Nhà nước: Huân chương Lao động các hạng: 03 tập thể, cá nhân; Bằng khen Thủ tướng: 06 tập thể, cá nhân; Cờ thi đua Chính phủ: 12 Cờ. Khen thưởng cấp tỉnh: Bằng khen Chủ tịch UBND tỉnh: 2.000 tập thể, cá nhân; Cờ Thi đua UBND tỉnh: 58 Cờ; danh hiệu "Tập thể Lao động xuất sắc" cho 135 tập thể.

8. Chỉnh lý tài liệu lưu trữ theo Đề án và kế hoạch: 1.635m; thực hiện số hóa trên 100.000 trang tài liệu; tiếp nhận tài liệu về lưu trữ lịch sử: 12.000 hồ sơ (tương đương 33m) tài liệu có giá trị bảo quản vĩnh viễn.

9. Phấn đấu 100% các phòng, cơ quan chuyên môn thuộc Sở, phòng Nội vụ cấp huyện, phòng tham mưu công tác Nội vụ thuộc các sở, ngành và công chức, viên chức hoàn thành tốt và xuất sắc nhiệm vụ được giao, trong đó trên 50% được biểu dương, khen thưởng.

Phấn đấu 100% công chức, viên chức, người lao động cơ quan Sở Nội vụ hoàn thành tốt và xuất sắc nhiệm vụ trở lên, trong đó hằng tháng phấn đấu trên 30% hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, có sáng kiến, giải pháp đổi mới sáng tạo, được biểu dương và thưởng thu nhập tăng thêm; không có tổ chức, cá nhân xếp loại hoàn thành nhiệm vụ trở xuống hoặc bị kiểm điểm, kỷ luật. Cơ quan Sở và các phòng,

đơn vị, cá nhân hoàn thành đúng và trước hạn 100% nhiệm vụ, không có nhiệm vụ chậm muộn, sai sót.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Tiếp tục tham mưu xây dựng và hoàn thiện chế độ, chính sách, các quy định, quy chế thuộc lĩnh vực Nội vụ, trọng tâm là quy định về phân cấp, quản lý tổ chức bộ máy, biên chế, cán bộ, công chức, viên chức; quy định về luân chuyển, điều động, điều chuyển và bố trí chức danh lãnh đạo quản lý; quy định về chính sách tinh giản biên chế, thu hút người làm việc trong lĩnh vực giáo dục, tự chủ tài chính trong các đơn vị sự nghiệp; quy định về thực hiện các chỉ số cải cách hành chính, năng lực cạnh tranh; quản lý nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo, văn thư lưu trữ, dân vận chính quyền và các lĩnh vực công tác ngành Nội vụ.

Tăng cường thanh tra, kiểm tra, nâng cao ý thức chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính, văn hóa công sở và đạo đức công vụ; thực hiện nghiêm túc, hiệu quả kế hoạch thanh tra, kiểm tra; nâng cao chất lượng kết luận, kiến nghị thanh tra, kiểm tra và tăng cường theo dõi, đôn đốc thực hiện kết luận, kiến nghị; coi trọng, thực hiện tốt công tác thẩm định, thẩm tra theo chức năng, nhiệm vụ và thực hiện "hậu kiểm" định kỳ, đột xuất các nội dung phân cấp, ủy quyền theo quy định.

Tổ chức triển khai thực hiện đảm bảo tiến độ Kế hoạch thanh tra, kiểm tra năm 2023 ban hành kèm theo Quyết định số 767/QĐ-SNV ngày 14/12/2022 của Sở Nội vụ; các Đề án, kế hoạch công tác pháp chế: Đề án: "Hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật ngành Nội vụ, giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030"; các kế hoạch công tác pháp chế, kế hoạch kiểm tra công vụ, CCHC, thi đua khen thưởng năm 2023.

2. Thực hiện quyết liệt các giải pháp nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác cải cách hành chính của tỉnh, giữ vững và nâng cao chỉ số cải cách hành chính (PAR INDEX), chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh (PAPI), chỉ số hài lòng của người dân về sự phục vụ của cơ quan hành chính Nhà nước (SIPAS). Triển khai đồng bộ, hiệu quả 06 nhiệm vụ về cải cách hành chính theo quy định của Chính phủ và Chỉ thị của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

Trong đó, khẩn trương tham mưu triển khai thực hiện Chỉ thị số 28-CT/TU ngày 10/8/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về đẩy mạnh công tác CCHC trên địa bàn tỉnh; Kế hoạch số 184/KH-UBND ngày 07/12/2021 của UBND tỉnh về cải cách hành chính nhà nước tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2021-2025; các Kế hoạch Cải cách hành chính nhà nước, tuyên truyền công tác cải cách hành chính, công tác nâng cao hiệu quả quản trị và hành chính công tỉnh Hưng Yên năm 2023: Số 204/KH-UBND ngày 23/12/2022, 205/KH-UBND ngày 23/12/2022, số 07/KH-UBND ngày 12/01/2023 và Kế hoạch triển khai các nhiệm vụ cải cách hành chính lĩnh vực Nội vụ năm 2023 (09/KH-SNV ngày 18/01/2023). Đặc biệt quan tập trung tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo triển khai

Kế hoạch số 160-KH/TU ngày 03/02/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy quán triệt, học tập, nghiên cứu, tuyên truyền và thực hiện Chuyên đề năm 2023 " Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về đẩy mạnh cải cách hành chính nhà nước góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh Hưng Yên".

3. Tham mưu kiện toàn, sắp xếp tổ chức bộ máy cơ quan chuyên môn và chính quyền các cấp theo hướng tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả gắn với thực hiện tinh giản biên chế công chức, viên chức, cơ cấu lại và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; tập trung rà soát, sắp xếp, tổ chức lại, thực hiện giảm đơn vị sự nghiệp, nâng cao mức độ tự chủ trong các đơn vị sự nghiệp công lập, trọng tâm là các đơn vị sự nghiệp giáo dục, y tế.

Tập trung triển khai đồng bộ, toàn diện các văn bản chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh về tổ chức bộ máy, biên chế. Trọng tâm là tiếp tục thực hiện Kế hoạch số 88-KH/TU, Chương trình hành động số 24-CTr/TU ngày 05/02/2018 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW, số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII; Kế hoạch số 140-KH/TU ngày 30/11/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Hưng Yên về Quản lý biên chế giai đoạn 2022-2026 trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; Kế hoạch số 183/KH-UBND ngày 11/11/2022 của UBND tỉnh xây dựng, phê duyệt Đề án tự chủ về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, nhân sự, tài chính của các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Hưng Yên, giai đoạn 2023-2025. Hoàn thành và trình UBND tỉnh ban hành Đề án sắp xếp lại cơ cấu tổ chức và thực hiện tinh giản biên chế công chức trong các cơ quan, tổ chức hành chính của tỉnh giai đoạn 2023-2026; Đề án tinh giản biên chế và chuyển biên chế sang hưởng lương từ nguồn thu sự nghiệp trong các đơn vị sự nghiệp công lập của tỉnh, giai đoạn 2022-2026.

4. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả tổ chức bộ máy chính quyền các cấp, nhất là chính quyền đô thị cấp phường thuộc thị xã, thành phố theo quy hoạch, kế hoạch; tham mưu phương án tổ chức, xây dựng chính quyền đô thị cấp huyện gắn với quản lý địa giới hành chính và xây dựng Tỉnh trở thành đô thị trực thuộc Trung ương theo mục tiêu Nghị quyết số 29-NQ/TU ngày 05/7/2022 của Tỉnh ủy; triển khai thực hiện sáp nhập thôn, tổ dân phố và cấp xã theo kế hoạch; hoàn thiện hồ sơ, bản đồ địa giới hành chính (Dự án 513) trình Hội đồng cấp Nhà nước thông qua. Quyết liệt thực hiện chuẩn hóa trình độ, năng lực đối với cán bộ, công chức, người làm việc không chuyên trách ở cấp xã, thôn, tổ dân phố; người làm việc trực tiếp tham gia công việc ở thôn, tổ dân phố đáp ứng khung năng lực và vị trí việc làm.

5. Triển khai đồng bộ, kịp thời các quy định, chế độ, chính sách đối với công chức, viên chức và người lao động. Thực hiện nghiêm đánh giá, xếp loại công chức, viên chức; thường xuyên rà soát thực hiện thăng hạng, nâng ngạch, tuyển dụng công chức, viên chức và người làm việc ở các cấp, các lĩnh vực. Nâng cao chất lượng, hiệu quả và đổi mới căn bản nội dung, hình thức đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức các cấp, người làm việc ở xã, thôn. Hoàn thành

phê duyệt quy hoạch cán bộ diện UBND tỉnh quản lý và thực hiện kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng lãnh đạo quản lý trong quy hoạch. Đẩy mạnh thực hiện việc chuyển đổi, điều động, luân chuyển công chức, viên chức lãnh đạo quản lý trong bộ máy hành chính từ tỉnh đến cơ sở. Thực hiện số hóa trong quản lý hồ sơ và thông tin, dữ liệu công chức, viên chức.

Tập trung thực hiện các Quy định, Chỉ thị của Ban Thường vụ Tỉnh ủy: về đánh giá, xếp loại chất lượng cơ quan, tổ chức, đơn vị và cá nhân cán bộ, công chức, viên chức, người lao động tỉnh Hưng Yên (số 540-QĐ/TU ngày 10/10/2022); về luân chuyển cán bộ trong hệ thống chính trị từ tỉnh đến cơ sở trên địa bàn tỉnh Hưng Yên (số 583-QĐ/TU ngày 22/12/2022); về định kỳ chuyển đổi vị trí công tác theo Luật phòng, chống tham nhũng (số 42-CT/TU ngày 25/12/2022); về tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính; chấn chỉnh lề lối, tác phong làm việc; nâng cao trách nhiệm trong thực thi nhiệm vụ và đạo đức, lối sống của cán bộ, đảng viên tỉnh Hưng Yên (số 31-CT/TU ngày 17/11/2022); quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, sử dụng cán bộ trẻ có tính chất chiến lược, lâu dài cho đội ngũ cán bộ chủ chốt cấp xã (số 32-NQ/TU ngày 26/10/2022). Rà soát, tham mưu trình UBND tỉnh phê duyệt quy hoạch cán bộ, ban hành, tổ chức triển khai các Đề án, kế hoạch về đào tạo, bồi dưỡng, luân chuyển, điều động công chức, viên chức diện Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý; nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức.

6. Thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo; thường xuyên kiểm tra, chủ động nắm bắt tình hình các hoạt động tín ngưỡng, tôn giáo tại các địa phương trên địa bàn tỉnh; duy trì, tăng cường sự phối hợp với các sở, ngành, UBND cấp huyện trong việc tham mưu chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ về tín ngưỡng, tôn giáo, kịp thời phát hiện, giải quyết các vấn đề tín ngưỡng, tôn giáo phát sinh, không để xảy ra điểm nóng về tín ngưỡng, tôn giáo.

Tuyên truyền, triển khai chủ trương, chính sách của Đảng và bảo đảm quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo của nhân dân. Tiếp tục tham mưu triển khai các Kế hoạch của UBND tỉnh về công tác tín ngưỡng, tôn giáo: Số 115/KH-UBND ngày 16/09/2020 về bồi dưỡng cán bộ, công chức làm công tác tôn giáo; chức sắc, chức việc, nhà tu hành các tôn giáo tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2022-2025; số 27/KH-UBND ngày 26/2/2021 về công tác đối với đạo Tin lành giai đoạn 2021-2030; số 77/KH-UBND ngày 15/4/2022 về việc triển khai thực hiện Quyết định số 43/QĐ-TTg ngày 11/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án "Bồi dưỡng nghiệp vụ đối với cán bộ, công chức làm công tác tín ngưỡng, tôn giáo giai đoạn 2022-2026".

7. Đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác thi đua, khen thưởng; triển khai thực hiện tốt các phong trào thi đua của Trung ương, của tỉnh, các phong trào thi đua chào mừng, kỷ niệm các ngày lễ, kỷ niệm lớn của đất nước và của tỉnh trong năm 2023; làm tốt công tác sơ kết, tổng kết phong trào thi đua,

khen thưởng, thực hiện đồng bộ cả 3 khâu: phát hiện, bồi dưỡng và nhân rộng điển hình tiên tiến.

Tiếp tục tham mưu triển khai thực hiện tốt các phong trào thi đua giai đoạn 2021 - 2025: "Vì người nghèo - Không để ai bị bỏ lại phía sau"; "Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới"; "Cán bộ, công chức, viên chức thi đua thực hiện văn hóa công sở"; "Đẩy mạnh công tác cải cách hành chính Nhà nước tỉnh Hưng Yên"; "Đẩy mạnh tiến độ thực hiện các Dự án trọng điểm của tỉnh"; "Hưng Yên đẩy mạnh thực hiện Đề án Chuyển đổi số"; "Đẩy mạnh thu hút và sử dụng hiệu quả các nguồn lực đầu tư trên địa bàn tỉnh Hưng Yên"; "Đẩy mạnh thực hiện Dự án đầu tư xây dựng đường Vành đai 4-Vùng Thủ đô Hà Nội"; "Đẩy mạnh phát triển kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí". Tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh phát động và tổ chức triển khai các phong trào thi đua chào mừng, kỷ niệm các ngày lễ, kỷ niệm lớn của đất nước và của tỉnh trong năm 2023. Hướng dẫn, đôn đốc các cơ quan, đơn vị thực hiện tốt Kế hoạch số 90/KH-UBND ngày 11/6/2021 của UBND tỉnh tuyên truyền phong trào thi đua yêu nước, xây dựng điển hình tiên tiến giai đoạn 2021-2025 góp phần đẩy mạnh công tác phát hiện, nhân rộng điển hình tiên tiến. Đổi mới, nâng cao chất lượng hoạt động của Cụm, Khối thi đua của tỉnh; công tác tham mưu của Thường trực thi đua, khen thưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương. Kịp thời tham mưu cấp có thẩm quyền tôn vinh, khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trên tất cả các lĩnh vực của đời sống kinh tế - xã hội.

8. Nâng cao chất lượng, hiệu quả quản lý nhà nước về công tác văn thư, lưu trữ; thực hiện số hóa tài liệu lưu trữ tỉnh, ứng dụng công nghệ số nhằm phát huy giá trị tài liệu lưu trữ; tiếp tục tham mưu triển khai các đề án, kế hoạch về chỉnh lý, thu hồi tài liệu lưu trữ lịch sử. Xây dựng phương án nâng cao năng lực, đổi mới hoạt động, phát huy giá trị tài liệu lưu trữ lịch sử và nâng cao mức độ tự chủ tài chính của Trung tâm Lưu trữ.

Thực hiện hiệu quả các chương trình, đề án, kế hoạch của UBND tỉnh về công tác văn thư, lưu trữ: Chỉ thị số 22/CT-UBND ngày 14/10/2020 của UBND tỉnh về tăng cường công tác lập hồ sơ và giao nộp hồ sơ, tài liệu vào Lưu trữ cơ quan, Lưu trữ lịch sử tỉnh Hưng Yên; Kế hoạch số 123/KH-UBND ngày 29/7/2021 của UBND tỉnh về thực hiện Đề án "Lưu trữ tài liệu điện tử của các cơ quan nhà nước giai đoạn 2020 - 2025"; Kế hoạch số 13/KH-UBND ngày 06/02/2023 của UBND tỉnh về công tác văn thư lưu trữ tỉnh Hưng Yên năm 2023; Chương trình "Công bố tài liệu lưu trữ Quốc gia phục vụ xây dựng phát triển kinh tế - xã hội, bảo vệ chủ quyền đất nước".

9. Triển khai thực hiện kịp thời, đầy đủ, đồng bộ, toàn diện các văn bản của UBND tỉnh đối với Cơ quan cấp Sở, nhất là về cải cách hành chính, dân vận chính quyền, chuyển đổi số…đảm bảo cơ quan Sở luôn ở nhóm các đơn vị dẫn đầu về cải cách hành chính, đổi mới sáng tạo, văn hóa công sở. Thực hiện rà soát, sửa đổi các quy định, quy chế hiện hành, xây dựng, ban hành kịp thời chương trình, kế hoạch

chuyên đề, trọng tâm. Hoàn thành dự án sửa chữa, nâng cấp trụ sở Cơ quan Sở, các dự án về công nghệ thông tin, chỉnh lý tài liệu lưu trữ lịch sử. Tiếp tục triển khai nghiêm túc, hiệu quả công tác đánh giá, xếp loại hằng tháng; tăng cường kiểm tra cải cách hành chính, công vụ trong các phòng, đơn vị, cá nhân; duy trì, thực hiện nghiêm túc, gương mẫu trong quản lý, điều hành, văn hóa công sở.

Không ngừng đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác chỉ đạo, điều hành, quản trị Cơ quan Sở, phát huy vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu và tập thể lãnh đạo Sở Nội vụ, cấp ủy đảng, đoàn thể trong lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý, điều hành và thực hiện nhiệm vụ trong cơ quan Sở gắn với kỷ luật, kỷ cương, khen thưởng, động viên, biểu dương hằng tháng, quý, năm. Khẩn trương sửa đổi, xây dựng quy chế đánh giá, xếp loại tập thể, công chức, viên chức, người lao động thuộc Sở (cụ thể hóa Quy định 540-QĐ/TU), rà soát sửa đổi quy chế làm việc, các quy định, quy chế khác thuộc Sở. Tổ chức thực hiện đảm bảo 100% nội dung kế hoạch công tác tháng, năm; các kế hoạch về cải cách hành chính, công nghệ thông tin, dân vận, dân chủ; các đề án, dự án đã được phê duyệt của cơ quan Sở.

Tiếp tục thực hiện nghiêm túc việc phân công nhiệm vụ gắn với thời gian cụ thể (thời gian thực hiện, thời gian hoàn thành) đến từng đơn vị, công chức, viên chức, nhân viên, người lao động; thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, đánh giá tiến độ, kết quả công việc hằng tuần, tháng. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, triển khai đồng bộ các giải pháp phát triển chính quyền điện tử, đẩy mạnh chuyển đổi số, nâng cao hiệu quả tổ chức, hoạt động của các cơ quan, đơn vị thuộc Sở.

(Chi tiết các Phụ lục kèm theo Kế hoạch: Phụ lục 01: Danh mục nhiệm vụ trọng tâm công tác ngành Nội vụ năm 2023; Phụ lục 02: Danh mục một số văn bản chỉ đạo, triển khai nhiệm vụ công tác ngành Nội vụ đang có hiệu lực thi hành)

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Nội vụ

1.1. Lãnh đạo Sở: Thực hiện Quy định của cấp trên, quy chế làm việc của Sở và Quyết định số 790/QĐ-SNV ngày 30/12/2022 của Giám đốc Sở về việc phân công công tác của Giám đốc và các Phó Giám đốc Sở, tập trung chỉ đạo, triển khai thực hiện các nhiệm vụ tại mục II của Kế hoạch này. Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện; đồng thời, rà soát, bổ sung, tăng cường chỉ đạo thực hiện, đảm bảo không bỏ sót nhiệm vụ, hoàn thành tốt nhiệm vụ công tác của Sở năm 2023.

Từng đồng chí lãnh đạo Sở chịu trách nhiệm chỉ đạo về tiến độ, chất lượng công việc theo Kế hoạch đối với các đơn vị, lĩnh vực được giao phụ trách; tập trung chỉ đạo các phòng, ban, trung tâm thuộc, trực thuộc Sở: Trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ được giao, triển khai thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ được nêu tại Kế hoạch này, đồng thời thường xuyên rà soát các nhiệm vụ phát

sinh, báo cáo, tham mưu lãnh đạo Sở chỉ đạo kịp thời, đảm bảo không bỏ sót nhiệm vụ, hoàn thành công việc với chất lượng, hiệu quả cao.

1.2. Trưởng các phòng, ban, trung tâm thuộc, trực thuộc Sở: Chủ động chỉ đạo, điều hành đơn vị thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp theo đúng quy định của pháp luật và chịu trách nhiệm trực tiếp trước lãnh đạo Sở về tình hình triển khai thực hiện các nhiệm vụ tại Kế hoạch này theo chức năng, nhiệm vụ được giao. Thực hiện nghiêm túc quy định về thời gian xử lý, giải quyết công việc, nhiệm vụ theo Quy chế làm việc của Sở và thời hạn lãnh đạo Sở giao.

Định kỳ hằng tuần báo cáo kết quả triển khai nhiệm vụ đối với Phó Giám đốc Sở phụ trách trực tiếp; chủ động đăng ký nội dung báo cáo, xin ý kiến chỉ đạo của lãnh đạo Sở (qua Văn phòng Sở) tại phiên họp lãnh đạo Sở hằng tuần để kịp thời xử lý, giải quyết những vấn đề phát sinh, khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai nhiệm vụ. Đồng thời tiếp tục thực hiện nghiêm túc việc đánh giá, xếp loại chất lượng công chức, viên chức, người lao động hằng tháng theo quy định số 540-QĐ/TU ngày 10/10/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

Trên cơ sở Kế hoạch này và nhiệm vụ khác theo chức năng, nhiệm vụ của phòng, ban, trung tâm và nhiệm vụ cấp trên giao, xây dựng kế hoạch, chương trình công tác cụ thể theo từng tuần, tháng (trong đó phân công cụ thể công chức, viên chức, người lao động thực hiện). Chủ động triển khai đảm bảo đúng tiến độ đề ra.

2. Đề nghị các sở, ngành tỉnh

2.1. Phối hợp tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ trọng tâm tại mục III của Kế hoạch; chủ động lãnh đạo, chỉ đạo các cơ quan, đơn vị trực thuộc thực hiện có hiệu quả, đảm bảo chất lượng và tiến độ đối với những nhiệm vụ do Tỉnh ủy, UBND tỉnh giao cho ngành Nội vụ.

2.2. Chỉ đạo phòng chuyên môn và công chức, viên chức được giao chủ trì tham mưu công tác Nội vụ thuộc đơn vị rà soát đưa các nhiệm vụ công tác lĩnh vực Nội vụ, trọng tâm là các nhiệm vụ liên quan đến tổ chức bộ máy, biên chế, chế độ chính sách...vào kế hoạch công tác của đơn vị, trong đó phân công, xác định cụ thể đơn vị, cá nhân chủ trì, phối hợp thực hiện, thời gian thực hiện để chủ động tham mưu hoàn thành đảm bảo tiến độ, hiệu quả công việc.

3. Đề nghị Ủy ban nhân dân cấp huyện

3.1. Chủ động triển khai các nội dung nhiệm vụ trọng tâm tại mục III và Phụ lục 01 của Kế hoạch này; tăng cường công tác kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ lĩnh vực Nội vụ đối với các cơ quan, đơn vị trực thuộc, UBND cấp xã; phối hợp chặt chẽ với Sở Nội vụ trong việc thực hiện các nhiệm vụ công tác quản lý nhà nước lĩnh vực Nội vụ tại địa phương.

3.2. Chỉ đạo phòng Nội vụ kịp thời tham mưu, thực hiện đồng bộ, toàn diện, có trọng tâm, trọng điểm đối với các nhiệm vụ công tác Nội vụ, đặc biệt

chú trọng tham mưu nâng cao hiệu quả các mặt công tác về: cải cách hành chính, chính quyền địa phương, quản lý cán bộ, công chức, viên chức cấp huyện, cấp xã; quản lý nhà nước về thi đua, khen thưởng, tín ngưỡng, tôn giáo, văn thư lưu trữ trên địa bàn huyện.

4. Trong quá trình triển khai nhiệm vụ, đề nghị các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện chủ động trao đổi, phản hồi thông tin những khó khăn, vướng mắc, vấn đề mới phát sinh; các kiến nghị, đề xuất trong quá trình triển khai nhiệm vụ của ngành Nội vụ, để Sở Nội vụ kịp thời tháo gỡ, giải quyết hoặc tổng hợp báo cáo, đề xuất UBND tỉnh chỉ đạo giải quyết, thực hiện, đảm bảo sự đồng bộ, hiệu quả trong việc thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước lĩnh vực Nội vụ trên địa bàn tỉnh.

Đề nghị các cơ quan, đơn vị định kỳ báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ công tác thuộc lĩnh vực Nội vụ gửi Sở Nội vụ để tổng hợp, trình UBND tỉnh báo cáo Bộ Nội vụ theo quy định.

Giao Văn phòng Sở giúp Giám đốc Sở theo dõi, đôn đốc, kịp thời báo cáo lãnh đạo Sở tình hình thực hiện nhiệm vụ tại Kế hoạch này; căn cứ kết quả thực hiện tham mưu lãnh đạo Sở đánh giá, xếp loại chất lượng đối với các tập thể, cá nhân theo quy định./.

Nơi nhận:
- Bộ Nội vụ;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- UBND tỉnh;
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy;
- Các sở, ban, ngành;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Lãnh đạo Sở Nội vụ;
- Các phòng, ban, trung tâm thuộc Sở;
- Trang TTĐT của Sở;
- Lưu: VT, VP.

GIÁM ĐỐC

CỘNG HÒA XHCN VIỆT NAM
SỞ NỘI VỤ
TỈNH HƯNG YÊN

Lê Quang Hòa